

- A.** $\overline{AB} - \overline{AI} = \overline{BI}$. **B.** $\overline{AB} - \overline{DA} = \overline{BD}$. **C.** $\overline{AB} - \overline{DC} = \vec{0}$. **D.** $\overline{AB} - \overline{DB} = \vec{0}$.

Lời giải

Chọn C.

Ta có: $\overline{AB} - \overline{DC} = \overline{AB} - \overline{AB} = \vec{0}$.

Câu 39. Điều kiện nào sau đây không phải là điều kiện cần và đủ để G là trọng tâm của tam giác ABC , với M là trung điểm của BC .

- A.** $\overline{MA} - \overline{CM} = \vec{0}$. **B.** $\overline{AG} - \overline{GB} - \overline{GC} = \vec{0}$.
C. $\overline{GB} + \overline{GC} - \overline{GA} = \vec{0}$. **D.** $\overline{GA} + \overline{GB} + \overline{GC} = \vec{0}$.

Lời giải

Chọn C.

Điều kiện cần và đủ để G là trọng tâm của tam giác ABC là $\overline{GA} + \overline{GB} + \overline{GC} = \vec{0}$ nên đáp án là C.

Câu 40. Cho tam giác đều ABC cạnh a . Khi đó $|\overline{AB} - \overline{CA}| =$

- A.** $a\sqrt{3}$. **B.** $\frac{a\sqrt{3}}{2}$. **C.** $2a$. **D.** a .

Lời giải

Chọn A.

Gọi I là trung điểm BC .

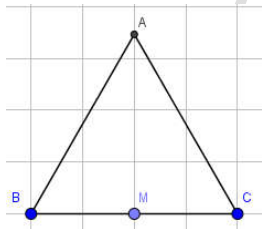
Ta có: $|\overline{AB} - \overline{CA}| = |\overline{AB} + \overline{AC}| = 2|\overline{AM}| = 2 \cdot \frac{a\sqrt{3}}{2} = a\sqrt{3}$.

Câu 41. Cho tam giác đều ABC có cạnh a . Giá trị $|\overline{AB} - \overline{CA}|$ bằng bao nhiêu?

- A.** $2a$. **B.** a . **C.** $a\sqrt{3}$. **D.** $\frac{a\sqrt{3}}{2}$.

Lời giải

Chọn C.



Gọi M là trung điểm của BC .

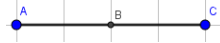
Ta có: $|\overline{AB} - \overline{CA}| = |\overline{AB} + \overline{AC}| = |2\overline{AM}| = 2 \cdot \frac{a\sqrt{3}}{2} = a\sqrt{3}$.

Câu 42. Gọi B là trung điểm của đoạn thẳng AC . Đẳng thức nào sau đây là **đúng**?

- A.** $\overline{AB} - \overline{BC} = \vec{0}$.
B. $\overline{BA} = \overline{BC}$.
C. Hai véc tơ $\overline{BA}, \overline{BC}$ cùng hướng.
D. $\overline{AB} - \overline{CB} = \vec{0}$.

Lời giải

Chọn A.



Ta có: $\overline{AB} - \overline{BC} = \overline{AB} + \overline{CB} = \vec{0}$.

Câu 43. Cho 4 điểm A, B, C, D . Đẳng thức nào sau đây **đúng**?

A. $\overline{AB} - \overline{DC} = \overline{AC} - \overline{DB}$.

B. $\overline{AB} + \overline{CD} = \overline{AD} + \overline{BC}$.

C. $\overline{AB} - \overline{DC} = \overline{AD} + \overline{CB}$.

D. $\overline{AB} + \overline{CD} = \overline{DA} - \overline{CB}$.

Lời giải

Chọn C.

Ta có: $\overline{AB} - \overline{DC} = \overline{AD} + \overline{DB} + \overline{CD} = \overline{AD} + \overline{CB}$.

Câu 44. Cho hình bình hành $ABCD$ tâm O . Đẳng thức nào sau đây **đúng** ?

A. $\overline{AO} + \overline{BO} - \overline{CO} + \overline{DO} = \vec{0}$.

B. $\overline{AO} + \overline{BO} + \overline{CO} + \overline{DO} = \vec{0}$.

C. $\overline{AO} + \overline{OB} + \overline{CO} - \overline{OD} = \vec{0}$.

D. $\overline{OA} - \overline{OB} + \overline{CO} + \overline{DO} = \vec{0}$.

Lời giải

Chọn B.

Ta có: $\overline{AO} + \overline{BO} + \overline{CO} + \overline{DO} = \overline{AO} + \overline{CO} + \overline{BO} + \overline{DO} = \vec{0}$.

Do $\overline{AO}, \overline{CO}$ đối nhau, $\overline{BO}, \overline{DO}$ đối nhau.

Câu 45. Cho tam giác ABC , trọng tâm là G . Phát biểu nào là **đúng**?

A. $\overline{AB} - \overline{CB} = \overline{AC}$.

B. $|\overline{GA}| + |\overline{GB}| + |\overline{GC}| = 0$.

C. $|\overline{AB} - \overline{CB}| = \overline{AC}$.

D. $|\overline{GA} - \overline{BG} - \overline{CG}| = 0$.

Lời giải

Chọn D.

Ta có: $|\overline{GA} - \overline{BG} - \overline{CG}| = |\overline{GA} + \overline{GB} + \overline{GC}| = |\vec{0}| = 0$.

Câu 46. Cho tam giác ABC . Để điểm M thỏa mãn điều kiện $\overline{MA} - \overline{MB} + \overline{MC} = \vec{0}$ thì M phải thỏa mãn mệnh đề nào?

A. M là điểm sao cho tứ giác $ABMC$ là hình bình hành.

B. M là trọng tâm tam giác ABC .

C. M là điểm sao cho tứ giác $BAMC$ là hình bình hành.

D. M thuộc trung trực của AB .

Lời giải

Chọn C.

Ta có: $\overline{MA} - \overline{MB} + \overline{MC} = \vec{0} \Leftrightarrow \overline{BA} + \overline{MC} = \vec{0} \Leftrightarrow \overline{MC} = \overline{AB}$.

Vậy: M là điểm sao cho tứ giác $BAMC$ là hình bình hành.

Câu 47. Cho hình bình hành $ABCD$ với I là giao điểm của 2 đường chéo. Khẳng định nào sau đây là khẳng định **sai**?

A. $\overline{IA} - \overline{CI} = \vec{0}$

B. $\overline{AB} = \overline{DC}$

C. $\overline{AC} = \overline{BD}$

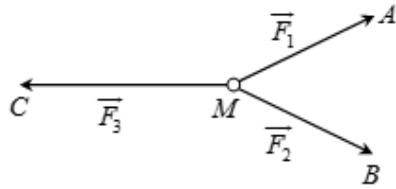
D. $\overline{AB} - \overline{DA} = \overline{AC}$

Lời giải

Chọn C.

Ta có: $\overline{AC}, \overline{BD}$ không cùng phương và độ lớn nên $\overline{AC} \neq \overline{BD}$.

Câu 48. Cho ba lực $\vec{F}_1 = \vec{MA}, \vec{F}_2 = \vec{MB}, \vec{F}_3 = \vec{MC}$ cùng tác động vào một vật tại điểm M và vật đứng yên. Cho biết cường độ của \vec{F}_1, \vec{F}_2 đều bằng 100N và $\widehat{AMB} = 60^\circ$. Khi đó cường độ lực của \vec{F}_3 là:



- A. $50\sqrt{2} N$. B. $50\sqrt{3} N$. C. $25\sqrt{3} N$. D. $100\sqrt{3} N$.

Lời giải

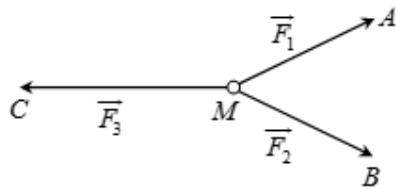
Chọn D.

Gọi I là trung điểm của AB. Vì MAB là tam giác đều nên $MI = MA \cdot \frac{\sqrt{3}}{2} = 50\sqrt{3}$.

Vậy $MC = 2MI = 100\sqrt{3} N$

Vậy: \vec{F}_3 có cường độ $100\sqrt{3} N$.

Câu 49. Cho ba lực $\vec{F}_1 = \vec{MA}, \vec{F}_2 = \vec{MB}, \vec{F}_3 = \vec{MC}$ cùng tác động vào một vật tại điểm M và vật đứng yên. Cho biết cường độ của \vec{F}_1, \vec{F}_2 đều bằng 50N và góc $\widehat{AMB} = 60^\circ$. Khi đó cường độ lực của \vec{F}_3 là:



- A. $100\sqrt{3} N$. B. $25\sqrt{3} N$. C. $50\sqrt{3} N$. D. $50\sqrt{2} N$.

Lời giải

Chọn C.

Gọi I là trung điểm của AB. Vì MAB là tam giác đều nên $MI = MA \cdot \frac{\sqrt{3}}{2} = 25\sqrt{3}$.

Vậy $MC = 2MI = 50\sqrt{3} N$

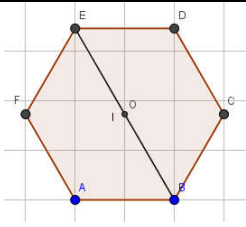
Vậy: \vec{F}_3 có cường độ $50\sqrt{3} N$.

Câu 50. Cho lục giác đều ABCDEF và O là tâm của nó. Đẳng thức nào dưới đây là đẳng thức sai?

- A. $\vec{OA} + \vec{OC} - \vec{EO} = \vec{0}$. B. $\vec{BC} - \vec{EF} = \vec{AD}$.
 C. $\vec{OA} - \vec{OB} = \vec{EB} - \vec{OC}$. D. $\vec{AB} + \vec{CD} - \vec{EF} = \vec{0}$.

Lời giải

Chọn B.



Ta có: $\overrightarrow{AB} + \overrightarrow{CD} - \overrightarrow{EF} = \overrightarrow{AB} + \overrightarrow{BO} - \overrightarrow{OA} = \overrightarrow{AO} - \overrightarrow{OA} = 2\overrightarrow{AO} \neq \vec{0}$.

hoc360.net